

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 223/2026/HNGĐ-ST

Ngày 08/5/2026

V/v “ Xin ly hôn ”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Hà Thía.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Ngô Hoàng Bá;
- Bà Ngô Thị Phương Trang.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Mỹ Y – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

*Đại diện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Lưu Quốc P - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 309/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 339/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 413/2026/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Phạm Ngọc H, sinh năm 2003 (Yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 2002 (Vắng mặt lần thứ 2).

Địa chỉ: ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết trình bày như sau:* Hôn nhân của chị và anh Nguyễn Thanh H1 đến với nhau là do tự quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau khoảng 01 năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới năm 2023, có đăng ký kết hôn ngày 24/4/2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ (nay là Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ).

Chị và anh H1 chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh H1 không chịu lao động tạo thu nhập chăm lo cho gia đình, chỉ thích chơi game và gây nợ, chị đã khuyên nhiều lần nhưng

anh H1 không thay đổi nên chị và anh H1 sống ly thân từ tháng 01/2025 cho đến nay. Trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị không còn tình cảm với anh H1 nên chị xin ly hôn với anh H1.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh H1 có 01 con chung tên Nguyễn Gia K, sinh ngày 01/11/2023; từ khi ly thân chị là người trực tiếp nuôi con chung. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Thanh H1 mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ; không chấp hành giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án; đồng thời vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.*

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng và các đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị H được ly hôn với anh H1. Về con chung, giao cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng và nợ chung không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Phạm Ngọc H xin ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Thanh H1 thì đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu Vực 4 - Cần Thơ. *Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không lý do nên căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định.*

[2] Về hôn nhân của chị H và anh H1 là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo nguyên đơn trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của anh, chị chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung trong xây dựng hạnh phúc gia đình; điều này cũng phù hợp với biên bản xác minh Tòa án lập ngày 02/01/2026. Hơn nữa Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho bị đơn về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, tuy nhiên bị đơn không đến Tòa

án cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho thấy bị đơn không muốn hàn gắn tình cảm với nguyên đơn, hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh H1 là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung tên Nguyễn Gia K, sinh ngày 01/11/2023. Khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con; nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường, không làm sáo trộn đời sống của con trẻ nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, riêng và nợ: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đối với bị đơn nếu có yêu cầu chia tài sản chung, riêng và nợ thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phân thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất về nội dung giải quyết trong vụ án là có cơ sở chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng vào các Điều 4, 5, 6, 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 51, 54, 56, 69, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Phạm Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H1.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 01/11/2023 cho chị Nguyễn Phạm Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Thanh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho các đương sự, không ai được cản trở bị đơn thực hiện quyền này. Vì lợi ích con chung, nguyên đơn, bị đơn có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng và nợ*: Không xem xét giải quyết. Bị đơn nếu có yêu cầu chia tài sản chung, riêng và nợ thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Phạm Ngọc H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0009526 ngày 12/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ nên nguyên đơn không phải nộp thêm án phí.

- *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND KV 4- Cần Thơ;
- VKS KV 4 – Cần Thơ;
- THA dân sự TP Cần Thơ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Võ Hà Thía**